

## **Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12**

**Hướng dẫn lập dàn bài chi tiết cho đề văn Phân tích nhân vật Mị trong tác phẩm truyện ngắn Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài.**

*Dàn ý*

### **I. Mở bài**

- Tô Hoài là nhà văn nhạy cảm với cảnh sinh hoạt, phong tục tập quán của những vùng miền, ông có vốn ngôn ngữ phong phú, lối trần thuật tự nhiên.
- *Vợ chồng A Phủ* là một truyện ngắn tiêu biểu cho phong cách của Tô Hoài, truyện viết về những con người Tây Bắc tiềm tàng sức sống đã vùng lên đấu tranh chống lại bọn thống trị.
- Nhân vật Mị là biểu tượng đẹp cho sức sống tiềm tàng của người phụ nữ bị áp bức.

### **II. Thân bài**

#### ***1. Mị vốn là cô gái có những phẩm chất tốt đẹp***

- Trước khi về làm dâu nhà thống lí Pá Tra:
  - + Mị là cô gái người Mông trẻ trung, hồn nhiên, có tài thổi sáo “thổi lá cung hay như thổi sáo có biết bao nhiêu người mê”
  - + Mị đã từng yêu, từng được yêu, luôn khao khát đi theo tiếng gọi của tình yêu.
  - + Hiếu thảo, chăm chỉ, ý thức được giá trị cuộc sống tự do nên sẵn sàng làm nương ngô trả nợ thay cho bố.

#### ***2. Nạn nhân của những áp bức bất công***

- Khi về làm dâu nhà thống lí Pá Tra: bị “cúng trình ma” nhà thống lí, làm con dâu gạt nợ, bị bóc lột sức lao động, “không bằng con trâu con ngựa”, “đàn bà trong cái nhà này chỉ biết vùi đầu vào công việc”, bị đày đọa nơi địa ngục trần gian, bị đánh, bị phạt, bị trói, ...
- Mị dần trở nên chai sạn với nỗi đau: một cô gái lúc nào cũng vậy dù quay sợi, thái cỏ ngựa, ... đều cúi mặt “mặt buồn rười rượi”, không quan tâm đến thời gian “lỗ vuông bằng bàn tay ...không biết là sương hay nắng”.
- Mị sống lầm lũi “như con rùa nuôi trong xó cửa”, “ở lâu trong cái khổ Mị quen rồi”.

## Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12

### 3. Sức sống tiềm tàng trong nhân vật Mị

- Khi bị rơi vào cảnh làm con dâu gạt nợ Mị có ý định tự tử bằng lá ngón, không chấp nhận cuộc sống mất tự do.

- Trong đêm hội mùa xuân ở Hồng Ngài, sức sống của Mị đã trở dậy:

+ Âm thanh cuộc sống bên ngoài (tiếng trẻ con chơi quay, tiếng sáo gọi bạn tình, ..) ùa vào tâm trí, đánh thức những kỉ niệm trong quá khứ của Mị.

+ Mị lầm nhảm lời bài hát, trong khoảnh khắc tâm hồn trở về với thanh xuân tươi đẹp, khao khát tình yêu hạnh phúc.

+ Mị ý thức được sự tồn tại của bản thân “thấy phơi phới trở lại”, “Mị còn trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi”, với khát khao tự do

+ Tinh thần phản kháng mạnh mẽ: lấy miếng mỡ để thắp sáng lên căn phòng tối, nổi loạn muốn “đi chơi tết” chấm dứt sự tù đày.

+ Khi A Sử bị trói, lòng Mị vẫn lừng lơ theo tiếng sáo, tiếng hát của tình yêu đến những đám chơi. Lúc vùng dậy cô chợt tỉnh trở về với hiện thực.

- Nhận xét: Mị luôn tiềm tàng sức sống mãnh liệt, sức sống ấy luôn âm ỉ trong lòng người con gái Tây Bắc và chỉ chờ có cơ hội để bùng lên mạnh mẽ.

- Khi A Phủ làm mất bò, bị phạt trói đứng:

+ Ban đầu Mị đứng đờ đẫn bởi sau đêm tình mùa xuân, cô trở lại là cái xác không hồn.

+ Khi thấy giọt nước mắt của A Phủ khiến Mị đồng cảm, chợt nhớ đến hoàn cảnh của mình trong quá khứ, Mị lại biết thương mình và thương cho kiếp người bị đày đọa “có lẽ ngày mai người kia sẽ chết, chết đau, ... phải chết”.

+ Bất bình trước tội ác của bọn thống lí, Mị cắt dây đay cởi trói cho A Phủ

+ Mị sợ cái chết, sợ nỗi khổ sẽ phải gánh chịu trong nhà thống lí, cô chạy theo A Phủ tìm lối thoát vượt ra khỏi địa ngục trần gian.

- Nhận xét: Mị là người con gái lặng lẽ mà mạnh mẽ, tiềm tàng sức sống, hành động của Mị đã đập đổ cường quyền, thần quyền của bè lũ thống trị miền núi.

### **III. Kết bài**

- Nêu suy nghĩ về hình tượng nhân vật Mị.

## Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12

- Nghệ thuật: ngôn ngữ, cách nói đậm chất miền núi, lối trần thuật linh hoạt với sự dịch chuyển điểm nhìn trần thuật, miêu tả thành công tâm lí nhân vật và hình ảnh thiên nhiên.
- Tác phẩm chứa đựng giá trị nhân đạo sâu sắc: sự cảm thông với số phận đau khổ của những con người chịu áp bức, tố cáo lên án bọn thống trị miền núi, bọn thực dân, ngoại ca vẻ đẹp, sức sống tiềm tàng trong mỗi con người Tây Bắc.

### ***Bài văn đạt điểm cao tham khảo của học sinh lớp 12 THPT Kim Liên***

Tô Hoài là nhà văn lớn của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam. Sáng tạo của ông thiên về diễn tả những sự thật của đời thường. Theo ông: *"Viết văn là một quá trình đấu tranh để nói ra sự thật. Đã là sự thật thì không thể tầm thường cho dù phải đập vỡ những thần tượng trong lòng người đọc"*. Ông cũng có một vốn hiểu biết phong phú sâu sắc về phong tục tập quán của nhiều vùng khác nhau trên đất nước ta. Chính vì như vậy, tác phẩm của ông luôn luôn hấp dẫn người đọc bởi lối trần thuật hóm hỉnh, sinh động của người từng trải. Tác phẩm *"Vợ chồng A Phủ"* trích trong tập *"Truyện Tây Bắc"* viết năm 1953 của nhà văn là kết quả của chuyến thâm nhập thực tế của ông đối với mảnh đất Tây Bắc. Tô Hoài đã có công khai khẩn cho một vùng đất bị văn học bỏ quên. Tác phẩm là bức tranh chân thực về cuộc sống và số phận khổ đau của những người dân nghèo miền núi cao Tây Bắc dưới ách thống trị của bọn thực dân, chúa đất, đồng thời, tác phẩm là bài ca về sức sống và vẻ đẹp của con người nơi đây mà tiêu biểu là nhân vật Mị.

Mở đầu tác phẩm, nhà văn đã giới thiệu về Mị qua hai nghịch cảnh. Một bên là cô Mị ngồi quay sợi gai bên tảng đá trước cửa cạnh tàu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi. Một bên là cảnh nhà thống Lý giàu có, người ra vào tấp nập. Mị là một con người mà như lẫn vào các vật vô tri, nghĩa là con người mà không khác gì đồ vật, kiếp người mà không khác gì kiếp vật. Đây là thủ pháp tạo tình huống "Có vấn đề" trong lối kể chuyện truyền thống giúp người đọc tham gia vào hành trình tìm hiểu những bí ẩn về số phận nhân vật và những vẻ đẹp ẩn sâu trong những con người ấy mà ở đây chính là về Mị.

Trước hết, Mị là một cô gái có số phận khổ đau. Chỉ vì một món nợ truyền kiếp mà Mị phải vào làm con dâu gạt nợ nhà thống Lý Pá Tra, phải sống một kiếp người khổ đau. Về nhà thống Lý, Mị bị chà đạp, vùi dập, cướp đoạt tất cả mọi quyền. Mị sống như kiếp vật. Bề ngoài là con dâu nhưng thực chất là con nợ. Nỗi khổ đau nhất ở Mị là con nợ thông thường dù khôn khéo đến mấy còn có hi vọng thoát khỏi thân phận con nợ sau khi đã trả hết nợ cho chủ, oái ăm thay, Mị là con nợ nhưng cũng là con dâu (Con dâu gạt nợ) đã bị *"Cúng trình ma nhà nó rồi, chạy đâu cho thoát, chỉ còn cách chịu đựng đến tàn đời mà thôi"*. Thực ra, Mị đã sớm linh cảm thấy cuộc đời đau khổ của mình nên ngay từ đầu Mị đã van xin cha *"Đừng bán con cho nhà giàu"*. Mị sẽ tự cuộc nương, trồng ngô để thay cha trả nợ. Thế nhưng nguyện vọng chính đáng ấy không thể chống lại âm mưu thâm độc của cha con nhà thống Lý.

## Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12

Những ngày tháng sống trong thân phận làm dâu gạt nợ là những chuỗi ngày dằng dặc đau thương của Mị, Mị sống trong tủi cực, đứng nghĩa với một nô lệ khổ sai. Mị bị biến thành một thứ công cụ lao động trong tay cha con thống Lý. Suốt năm suốt tháng Mị cực nhọc âm thầm trong công việc, “Tết xong thì lên núi hái thuốc phiện, giữa năm thì giặt đay, se đay, đến mùa thì đi nương bẻ bắp và dù lúc đi hái củi, lúc bung ngô, lúc nào cũng gài một bó đay trong cánh tay để tước thành sợi. Bao giờ cũng thế, suốt năm, suốt đời như thế”. Những việc giống nhau, tiếp nhau sẽ vẽ ra trước mặt mỗi năm mỗi mùa, mỗi tháng lại làm đi làm lại.

Với thủ pháp so sánh tương đồng, nhà văn đã làm nổi bật cuộc đời cơ cực của Mị, Mị nghĩ mình cũng là con trâu, con ngựa vì là con trâu, con ngựa thì phải đời ở tàu ngựa nhà này đến tàu ngựa nhà khác, là trâu ngựa thì chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi. Thậm chí “con ngựa con trâu làm còn có lúc, đêm còn được đứng gãi chân nhai cỏ, đàn bà con gái nhà này thì vùi vào việc cả đêm cả ngày”. Mị thốt thức nghĩ mình không bằng con ngựa đến nỗi ở lâu trong cái khổ Mị quen rồi. Lời cắt nghĩa ấy của tác giả đã minh giải tình trạng Mị bị đày đoạ đến mức tê liệt. Càng ngày Mị càng không nói, cứ lúi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa. Cửa buồng Mị ở âm u lạnh lẽo, nó kín mít chỉ có một cái cửa sổ bằng một lỗ vuông bằng bàn tay, lúc nào trông ra cũng chỉ thấy trăng trắng không biết là sương hay nắng. Mị cứ ngồi trong cái lỗ vuông ấy mà trông ra đến bao giờ chết thì thôi. Đây là chi tiết gây ám ảnh về một địa ngục trần gian ngọt ngào bức bối. Đó là một ẩn dụ, bẻ tắc về một cuộc đời, một số phận, con dâu mà như tù nhân khổ sai. Nhà văn đã cất lên tiếng nói nhân quyền của con người để vạch trần tố cáo tội ác của bọn chúa đất vô đạo ở miền núi đã làm khô cạn nhựa sống, làm tàn lụi cả niềm vui sống của những con người tha thiết yêu đời, yêu tự do.

Mị còn bị trói buộc bởi nhiều thế lực: thân quyền, cường quyền, nam quyền. Vì quyền lực mà cha con thống Lý đã bắt Mị làm dâu gạt nợ. Ở nhà thống Lý, Mị bị tước đoạt cả những quyền tự do tối thiểu. Mị không được đi chơi xuân trong khi A Phủ đã có vợ hẳn vẫn đi chơi xuân, hẳn còn trực rình bắt mấy người đàn bà nữa về làm vợ... Những thế lực vô hình thi nhau hù dọa Mị.

Trước đây, đã có lần Mị muốn chết nhưng không thể bởi lòng hiếu thảo không cho phép Mị quyền sinh. Giờ đây, khi không còn cái gì ngăn cản nữa thì Mị lại buông xuôi, sống vật vờ như cái xác không hồn. Chính lúc này, hoàn cảnh của người con gái ấy càng đáng thương hơn. Bởi trước đây, khi Mị muốn chết là muốn chống lại hoàn cảnh, đó là biểu hiện của lòng ham sống, còn giờ đây khi không tưởng đến cái chết có nghĩa là lòng yêu tha thiết cuộc sống đã không còn. Đời Mị lặng lẽ trôi đi. Ách áp bức dai dẳng và nặng nề của bọn thực dân chúa đất miền núi đã khiến cho Mị hoàn toàn tê liệt. Dưới ngòi bút của Tô Hoài, dù Mị là cô gái mang số phận khổ đau, dù cuộc sống của Mị trong nhà thống Lý là những chuỗi ngày dài đau khổ thì ở Mị vẫn sáng lên những vẻ đẹp không thể bị mờ đi, mòn đi bởi những khổ đau của số phận. Mị vốn là một người con gái đẹp. Nhà văn không trực tiếp miêu tả mà gợi vẻ xinh đẹp ấy qua lời kể: “Trai đến đứng nhìn cả chân vách đầu buồng Mị” Mị còn có tài thổi sáo hay. Mỗi lần Mị uốn chiếc lá trên môi,

## Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12

thỏ là còn hay hơn thỏ sáo “Trai làng nhiều người mê, nhiều đến thỏ sáo đi theo Mị hết núi này sang núi khác”. Tài năng âm nhạc ấy báo hiệu vẻ đẹp tràn đầy của tâm hồn. Trái tim Mị đã bao lần rung lên trước những âm thanh, những tín hiệu hẹn hò.

Không chỉ xinh đẹp, Mị còn là người con hiếu thảo, khi cha mẹ Mị mang nợ nhà thống Lý, Mị đã xin cha được làm nương thay cha trả nợ. Nhưng khi nguyện vọng không thành thì Mị đã báo hiếu cho cha bằng cả cuộc đời con gái tươi trẻ đẹp đẽ của mình.

Tưởng chừng sức sống trong Mị đã lụi tàn, nhưng không! Vượt lên trên số phận, hoàn cảnh sống khổ đau tủi nhục, trong chiều sâu dáng hình câm lặng héo úa kia vẫn tiềm tàng một sức sống mạnh mẽ. Sức sống ấy vẫn âm thầm, ấm nóng như một viên than hồng bị tro tàn bao phủ. Nó chỉ chờ dịp là bùng lên mạnh mẽ, dữ dội.

Sức sống tiềm tàng vốn có trong Mị, nó đa dạng và bí ẩn. Sức sống ấy ẩn ngay trong nỗi buồn, trong sự cam chịu, trong hành động phản kháng tìm đến nắm lá ngón tự tử ở thời gian đầu làm dâu gạt nợ nhà thống Lý. Sức sống ấy bùng lên mạnh mẽ trong sự trỗi dậy của lòng yêu đời, khát vọng hạnh phúc của Mị trong đêm tình mùa xuân. Khát vọng ấy vốn bị vùi dập bấy lâu nay trong một tâm hồn chai sạn vì đau khổ và nó bất chợt cháy lên thật nồng nàn, xa xót trong đêm tình mùa xuân. Có một bước chuyển, bước ngoặt tâm lý rất lớn diễn ra trong tâm hồn Mị. Nhà văn không hề đơn giản trong miêu tả tâm hồn mà còn sự dẫn dắt chuyển biến bất ngờ, hợp lý. Sự chuyển biến tâm lý lớn lao ấy bắt nguồn từ nhiều duyên cớ. Trước hết là do đất trời vào xuân, lòng người rạo rức đón xuân: “Hồng Ngài năm ấy ăn Tết vào giữa lúc gió thổi cỏ gianh vàng ửng, gió và rét dữ dội. Nhưng trong các làng Mèo Đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi, xòe trên những mỏm đá như những con bướm sặc sỡ. Đám trẻ đợi Tết chơi quay cười ầm trên sân chơi trước nhà”. Bức tranh có tác động rất lớn đến tâm hồn Mị. Cùng với bức tranh xuân, một tác nhân nữa là hơi rượu “Ngày Tết, Mị cũng uống rượu, Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát rồi say đến lịm người”. Phải chăng, Mị đang uống cái đắng cay của phần đời đã qua, hay uống cái khát khao của phần đời chưa đến. Cuộc rượu tàn lúc nào Mị không hề hay biết, người về hết chỉ còn mình Mị trở lại giữa nhà. Thế rồi Mị nhớ lại ngày xưa, Mị còn trẻ trung, xinh đẹp, hồn nhiên. Mị khao khát hạnh phúc... Và cuối cùng có thể nói, tiếng sáo có tác dụng nhiều nhất trong việc diu hồn Mị hồi sinh. Nhà văn Tô Hoài đã dụng công miêu tả tiếng sáo. Thoạt đầu, xa xa từ ngoài đầu núi vọng lại, Mị nghe tiếng sáo “Thiệt tha bồi hồi”, Mị nhâm thâm bài hát của người đang thổi. Lát sau tiếng sáo “Văng vẳng gọi bạn đầu làng” lòng Mị đang sống về ngày trước. Rồi lòng Mị vẫn đi theo tiếng sáo gọi bạn yêu. Tiếng sáo nặng khát vọng hạnh phúc lớn dần, chiếm trọn vẹn tâm hồn Mị. Như vậy, trong đêm tình mùa xuân, hơi rượu và tiếng sáo gọi bạn tình, Mị đã vượt ra khỏi trạng thái tê dại, vô cảm bấy lâu nay để thức dậy, để hồi sinh. Tô Hoài đã rất tinh tế khi miêu tả những yếu tố liên quan bên ngoài để tác động đến nội tâm nhân vật ở thời khắc này lòng Mị đầy mâu thuẫn, lòng Mị phơi phới trở lại, Mị muốn đi chơi xuân nhưng cũng chính lúc này: “Nếu có nắm lá ngón trong tay, Mị sẽ ăn cho chết ngay chứ không buồn nhớ lại, nhớ lại chỉ thấy nước mắt ứa ra”. Nghịch cảnh ấy cho ta thấy khi niềm khao khát sống hồi sinh thì tự nó sẽ có một mãnh lực, xung đột một mắt, một còn



## Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12

với trạng thái vô nghĩa lý của thực tại. Ngòi bút của Tô Hoài đã lách sâu vào những khe kín của tâm hồn nhân vật để phát hiện những nét đẹp, nét riêng trong tính cách nhân vật. Sức sống tiềm tàng còn được thể hiện ở hành động đi chơi xuân. Từ ý nghĩ đã trở thành hành động, Mị chuẩn bị kỹ lưỡng, chăm chút, đường hoàng, Mị quấn lại tóc, xắn một miếng mỡ bỏ vào đèn, khêu đèn cho sáng. Hành động ấy cho thấy Mị như đang thắp lên ngọn đèn trong cuộc đời triền miên tăm tối của mình. Mị với thêm chiếc váy cổ hoa ở trong vách... Mị làm như một người tự do đường hoàng, không hề đếm xỉa đến sự có mặt của A Sử. Trong hoàn cảnh nghiệt ngã khát vọng tình yêu càng bộc lộ mãnh liệt. Trong hoàn cảnh bị A Sử trói đứng, tóc mị xơ xuống, hắt quân luôn tóc mị vào cột làm cho mị không nói không nghiêng được. Nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ đang chạt vật bất lực. Suốt đêm, Mị đau như dút từng miếng thịt, lúc mê lúc tỉnh thể nhưng tâm hồn Mị vẫn mê mãi đi theo tiếng sáo gọi bạn theo những cuộc chơi, những đám chơi. Như vậy, A Sử và thế lực tàn bạo ở miền núi có thể trói buộc được thể xác Mị nhưng không thể nào trói buộc được tâm hồn Mị, không thể nào vùi dập được sức sống bất diệt trong Mị. Chính trong đêm tình mùa xuân, ý thức về quyền sống đã trở về trong tâm hồn Mị. Có thể nói, sức sống tiềm tàng của Mị trong đêm tình mùa xuân còn có những biểu hiện cảm động. Mị đã xót xa đồng cảm với những con người cùng cảnh ngộ. Buổi sáng âm u trong căn nhà gỗ, Mị bàng hoàng tỉnh giữa bôn bề im lặng, Mị xót thương những người đàn bà cùng cảnh ngộ như mình, không biết các chị vợ anh, vợ chú có còn ở nhà, không biết tất cả những người đàn bà khốn khổ sa vào nhà quan đã được đi chơi hay là cũng đang bị trói như Mị. “Mị ghen ngào khi nhớ lại câu chuyện về một người đàn bà cũng bị chết vì trói đứng ở nhà thông Lý”. Những biểu hiện của sức sống tiềm tàng trong đêm tình mùa xuân này chính là cơ sở tạo nên sự vùng dậy, tháo cũi xổ lồng của Mị trong đêm đông sau này.

Đỉnh điểm của sức sống tiềm tàng chính là sự vùng dậy của Mị trong đêm đông cùng hành động cắt dây cời trói cho A Phủ. Cả Mị và A Phủ hai con người đau khổ, có những nét tương đồng vì hoàn cảnh, số phận, đều là nạn nhân của nhà thống Lý. Nếu Mị là con dâu gạt nợ nhà thống Lý thì A Phủ là người ở trừ nợ vì đánh bại con quan làng. Năm ấy A Phủ chăn bò ngoài rừng, vì mãi bấy nhím, chẳng may bị hổ vồ mất một con bò, vì thế A Phủ bị thống lý Pá Tra trói đứng vào cột. Chính nỗi bất hạnh của A Phủ, chính sự tàn độc của cha con thống Lý đã làm thức dậy tinh thần phản kháng của Mị. Mấy đêm đầu A Phủ bị trói, Mị vẫn trở dậy, vẫn thản nhiên thổi lửa hơ tay. Những đêm mùa đông trên núi cao dài và buồn, Mị chỉ còn biết ở với ngọn lửa, nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy cũng thế thôi. Chi tiết này khiến cho ta phải rung mình trước một số phận bị đày đoạ, bị vùi dập tới mức cực đoan.

Lại một đêm nữa, Mị trở dậy thổi lửa hơ tay. Khi ngọn lửa bùng lên cùng lúc Mị lé mắt trông xa thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở “một dòng nước mắt bò xuống hai hõm má đã xám đen lại”. Đây là chi tiết đầu mối của sự đột biến trong tâm lý của Mị. Nhà văn Tô Hoài đã tỏ ra rất am hiểu những chuyển biến kỳ diệu trong tâm hồn nhân vật. Chính giọt nước mắt của chàng trai người Mông gan góc, quả cảm đã tác động trực tiếp đến Mị. Mị nhớ mình, thương mình ngày trước cũng bị trói đứng trong cái nhà này, tóc quấn vào cột,

## Dàn ý Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ - Văn mẫu lớp 12

nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ không lau đi được, đắng chát và bất lực, khác gì A Phủ bây giờ. Mị thương người giờ đây cũng bị đày đọa như mình. Mị thương những tội tớ khác, lòng thương lớn dần thành nỗi hận, biến thành lòng căm thù cha con thống Lý, “Chúng nó thật độc ác”. Cái thương, cái giận lớn dần lấn át nỗi sợ hãi, cuối cùng biến thành hành động Mị cầm dao, cắt dây cửi trói cứu A Phủ, cùng A Phủ chạy khỏi Hồng Ngài là hành động bộc phát nhưng vẫn nằm trong logic, sức sống nội tâm của nhân vật. Đó là đỉnh điểm của sức sống tiềm tàng, khát vọng tự do, khát vọng về quyền sống đã bùng lên, tất cả tạo nên sức mạnh trong hành động tháo cũi xổ lồng của Mị và A Phủ. Mị không những cắt dây cửi trói cứu A Phủ mà còn cắt đứt sợi dây vô hình trói buộc cuộc đời Mị với nhà thống Lý. So với Chị Dậu (trong *Tắt Đèn*), anh Pha (trong *Bước đường cùng*) hay Chí Phèo trong tác phẩm cùng tên... thì kết cục của Mị đã tươi sáng hơn Mị đã vùng dậy, tự giải thoát bằng chính sức mạnh của mình.

Như vậy, qua vẻ đẹp về ngoại hình, tấm lòng hiếu thảo cùng sức sống tiềm tàng mãnh liệt, tất cả đã tạo nên một vẻ đẹp riêng của Mị – một cô gái có số phận khổ đau nhưng luôn mang trong mình vẻ đẹp về cả nội tâm lẫn bên ngoài.

Để khắc họa thành công về số phận khổ đau và vẻ đẹp riêng có của Mị, ở Mị nhà văn chú trọng lời văn miêu tả những diễn biến tâm lý trong thế giới nội tâm đa dạng, bí ẩn, từ đó, khắc họa lên tính cách nhân vật. Điều đó rất phù hợp trong việc xây dựng nhân vật nữ tính. Bên cạnh đó, Mị còn được nhà văn thể hiện rất độc đáo mang phong cách tiêu biểu của người Mông âm thầm mà mãnh liệt, mộc mạc đơn sơ mà dữ dội khôn lường.

Qua tác phẩm, Mị hiện lên như một điển hình cho số phận khổ đau của đồng bào vùng núi Tây Bắc dưới ách cai trị của bọn thực dân, chúa đất miền núi. Đồng thời, nhân vật Mị cũng là điển hình cho bài ca về khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc, ý thức vùng lên phản kháng đi tìm cuộc sống tự do.